

Số: 1087/2017/QĐST – HNGĐ

Tân Bình, ngày 28 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 627/2017/TLST/HNG ngày 04 tháng 7 năm 2017, giữa:

Ông Nguyễn H1, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Đường T, Phường M, quận Q, Tp. Hồ Chí Minh.

Bà Đặng Thị Tuyết H2, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Đường T, Phường M, quận Q, Tp. Hồ Chí Minh.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 2, 6, 7, 7a, 7b, 9, 26, 30, 31 và Điều 32 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Điều 36 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 627/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn H1, sinh năm 1958;

Bà Đặng Thị Tuyết H2, sinh năm 1958.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn H1 và bà Đặng Thị Tuyết H2 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Phước An K, sinh ngày 26/11/1995, đã trưởng thành

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có

3. Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) do ông Nguyễn H1 và bà Đặng Thị Tuyết H2 chịu, được trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí ông H1 và bà H2 đã nộp theo biên lai thu số 0006436 ngày 27/6/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- UBND phường. T, Tp.H, tỉnh T;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Hà